TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC TRỌNG** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2019/HS-ST
Ngày: 24/01/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC TRỌNG, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Đăng Vương**

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông **Nguyễn Mậu Thế**

2/ Bà **Đinh Thị Phúc**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Trần Anh Vinh** – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng tham gia phiên tòa: Ông **Lê Đức Trí** – Kiểm sát viên.

Ngày 24/01/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 134/2018/TLST-HS ngày 04/12/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2019/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 1972. Nơi cư trú: thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Nghề nghiệp: làm nông. Trình độ văn hóa: 0/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Con ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1937. Con bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1937. Hiện nay ở tại xã C, huyện V, tỉnh Bình Định. Vợ là Nguyễn Thị Thục N, sinh năm 1972. Con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2006. Hiện đang sinh sống tại: thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Tiền án - Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 27/7/2018 đến ngày 25/9/2018 được tại ngoại và bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

- Ông Nguyễn Hữu Q, sinh năm 1978. Nơi cư trú: thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng (có mặt).

* **Những người làm chứng**:

- Ông Lê Văn C, sinh năm 1990. Nơi cư trú: thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng (có mặt).

- Ông Đoàn Văn H, sinh năm 1973. Nơi cư trú: thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng (có mặt).

- Ông Nguyễn Quốc H, sinh năm 1998. Nơi cư trú: thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 19 giờ 00 ngày 25/01/2018 do có mâu thuẫn từ trước Nguyễn Hữu Q đến chòi canh cà phê của Nguyễn Thành Đ, khi đi Q mang theo 01 con dao chặt thịt dài 35cm cán bằng gỗ, lưỡi dao dài 20cm, bản rộng 08cm bỏ vào túi áo khoác. Lúc này trong chòi có mặt Nguyễn Thành Đ, Đoàn Văn H, Lê Văn C, Trần Văn Q và một người tên D (hiện chưa xác minh được nhân thân lai lịch) đang ngồi ăn cơm.

Khi đến chòi của ông Đ, Q bước vào chòi dùng tay đập mạnh xuống bàn yêu cầu mọi người ra về để Q nói chuyện với Đ thì C và D đi ra ngoài còn H vẫn ngồi ăn cơm. Q dùng tay đấm vào mặt Đ làm Đ chảy máu mũi và ngã xuống đống củi phía sau lưng, Đ quơ tay lấy được 01 cây rựa phát dài khoảng 80cm ngay ở đống củi và đã đứng lên vung rựa phát chém trúng vào bụng của Q. Q rút dao trong túi áo ra thì Đ vứt rựa phát lao vào ôm vật Q xuống và đã tước được dao của Q vứt ra ngoài. Cả hai tiếp tục ôm nhau vật lộn và Đ tiếp tục nhặt cây rựa chém 01 nhát vào tay trái của Q. Lúc này C, H can ngăn, Q bỏ về chòi canh cà phê của Q, còn Đ ở lại chòi của mình, những người còn lại bỏ về. Khoảng 20 phút sau Q cầm theo 01 rựa phát dài 1,4m quay lại chòi đứng trên sân chửi bới thách đố đánh nhau. Do bực tức nên Đ đã lấy 01 cây cào cà phê dài 135cm lên sân đánh nhau với Q. Đ dùng cào đánh làm Q ngã xuống và tiếp tục dùng cào đánh khoảng 2 – 3 cái nhưng trúng vào đâu không rõ. Sau đó Đ đi xuống chòi và gọi cho Lê Văn C đang ở chòi gần đó đến cõng Q về chòi của Q.

Riêng Nguyễn Hữu Q khai nhận sau khi về chòi, Q cầm theo 01 cây rựa quay lại chòi của Đ, khi đang trong vườn cà phê trên đường qua chòi của Đ thì bị Nguyễn Quốc H1, sinh năm 1998 là con trai của Đ xô ngã, ngồi đè lên người dùng tay đánh vào mặt, đồng thời Đ dùng vật không rõ đánh vào chân. Sau khi đánh xong H1 cõng Q về sân chòi của Đ và bỏ lại đó, đồng thời dùng chân đá hai cái vào mặt Q. Sau đó Q được Lê Văn C cõng về chòi của Q và được người nhà đưa đi cấp cứu. Quá trình làm việc Nguyễn Quốc H1 không thừa nhận có đánh Q, H1 khai nhận khi vào chòi canh cà phê là khoảng 22 giờ 30 phút lúc này sự việc xô sát đã kết thúc, H1 thấy bố mình bị đánh nên lau máu, dọn dẹp chén bát bị bể sau đó ngủ lại chòi. Từ những tài liệu chứng cứ thu thập được không đủ cơ sở xác định H1 có tham gia gây thương tích cho Q.

Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 98/2018/TgT ngày 07/5/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng kết luận Q bị vết thương cánh tay trái dài 2,5cm, vết thương bụng dài 1cm, vết thương cẳng chân trái dài 2,5cm, gãy đầu trên xương chày. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 14%, tổn thương do vật sắc gây nên.

Vật chứng được thu giữ gồm:

- 01 con dao chặt thịt dài 35cm, cán bằng gỗ màu vàng
- 01 rựa phát dài 0,8m cán gỗ màu đen
- 01 rựa phát dài 1,4m
- 01 cây cào cà phê bằng gỗ dài 135cm

Hiện các vật chứng trên đang do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Trọng tạm giữ chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Nguyễn Hữu Q yêu cầu bồi thường số tiền 18.000.000đồng và đề nghị xử lý Đ theo quy định. Nguyễn Thành Đ đã nộp 18.000.000đồng khắc phục hậu quả tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Trọng.

Tại bản cáo trạng số 106/CT-VKS ngày 07/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng đã truy tố bị cáo **Nguyễn Thành Đ** về tội *"Cố ý gây thương tích"* theo quy định tại điểm đ khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự.

Giữ quyền công tố tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo Đ từ 24- 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 – 60 tháng. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị cáo tại phiên tòa: bị cáo thừa nhận toàn bộ các lời khai của mình tại cơ quan điều tra, thừa nhận hành vi phạm tội của mình đã thực hiện và xin được giảm nhẹ hình phạt vì hiện bị cáo đang bị bệnh gút nặng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Hội đồng xét xử thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa hành vi, quyết định tố tụng của Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ quyền hạn quy định và không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên toà hôm nay bị cáo Nguyễn Thành Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng đã truy tố bị cáo. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người tham gia tố tụng khác; phù hợp với các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ. Như vậy Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 19 giờ 00 ngày 25/01/2018 sau khi bị Nguyễn Hữu Q dùng tay đấm vào mặt gây chảy máu mũi, hai bên xô sát với nhau bị cáo Nguyễn Thành Đ đã dùng rựa phát dài 80cm và cào cà phê bằng gỗ dài 135cm gây thương tích cho Q ở bụng, cánh tay trái và chân trái.

Theo kết quả giám định của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng thì tỷ lệ tổn thương do thương tích gây nên hiện tại của ông Nguyễn Hữu Q là 14%, tổn thương do vật sắc nhọn gây nên. Như vậy hành vi dùng rựa phát, cào cà phê là hung khí nguy hiểm tấn công gây thương tích 14% cho ông Nguyễn Hữu Q của bị cáo Nguyễn Thành Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Như vậy cáo trạng số 106/CT-VKS ngày 07/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng truy tố bị cáo Nguyễn Thành Đ là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện: Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thành Đ một phần xuất phát từ hành vi trái pháp luật của Nguyễn Hữu Q gây sự đánh vào mặt gây chảy máu mũi cho Nguyễn Thành Đ. Do bực tức và không kìm chế được bản thân nên Đ đã gây thương tích cho Q. Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến sức khoẻ của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất an ninh trật tự, ảnh hưởng đến trật tự quản lý hành chính tại địa phương. Hành vi của bị cáo là trái pháp luật, nguy hiểm cho xã hội nên cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật để răn đe bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo: Bị cáo là dân lao động sinh sống tại địa phương nhưng do người bị hại có lỗi gây sự trước nên Được đã phạm

tội. Hành vi phạm tội của bị cáo Đ như đã phân tích ở trên thuộc trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra được quy định tại điểm e khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Sau khi phạm tội bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của ông Nguyễn Hữu Q là 18.000.000đồng nhưng phía ông Q chưa nhận nên số tiền trên đang tạm gửi tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Trọng. Tại phiên tòa hôm nay, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên khi lượng hình cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

[5] Từ những phân tích, nhận định trên Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Đ có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; giữa bị cáo và người bị hại là anh em cột chèo (vợ bị cáo Đ là chị ruột của vợ bị hại Q) và hiện nay bị cáo Đ đang điều trị bệnh gút thống phong (bút lục 60 -76) nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe giáo dục bị cáo, tạo điều kiện để bị cáo có thời gian chữa bệnh, hàn gắn lại tình cảm giữa hai bên gia đình sống nhân ái nghĩa tình, xây dựng gia đình êm ấm, hòa thuận.

[6] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Bị cáo Đ gây thương tích cho Q phải nằm điều trị từ ngày 26/01/2018 đến ngày 01/2/2018 tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lâm Đồng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay ông Q chỉ yêu cầu bị cáo Đ bồi thường tổng cộng 18.000.000đồng tiền thu nhập bị mất trong thời gian điều trị vết thương, bị cáo Đ đồng ý. Do vậy bị cáo Đ có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho ông Q số tiền 18.000.000đồng. Bị cáo Đ đã nộp 18.000.000đồng tại Chi cục thi hành án huyện Đức Trọng theo biên lai thu tiền ngày 13/8/2018, do vậy ông Q được nhận số tiền 18.000.000đồng tại Chi cục thi hành án huyện Đức Trọng.

Đối với vật chứng là những hung khí nguy hiểm được thu giữ gồm: 01 con dao dài 35cm cán bằng gỗ màu vàng, 01 rựa phát dài 0,8m cán gỗ màu đen, 01 rựa phát dài 1,4m cán bằng tre, 01 cây cào cà phê bằng gỗ dài 135cm (Hiện những vật chứng này đang do Chi cục thi hành án huyện Đức Trọng giữ theo biên bản giao nhận ngày 27/8/2018). Xét thấy các vật chứng này không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là hoàn toàn phù hợp, đúng pháp luật.

Đối với lời khai của ông Q cho rằng khi bị đánh gãy chân có sự tham gia của Nguyễn Quốc H1 và đề nghị xem xét xử lý hình sự đối với Nguyễn Quốc H1. Hội đồng xét xử thấy rằng ngoài lời khai của ông Q thì không còn tài liệu chứng cứ nào khác thể hiện có sự tham gia của H1 trong việc đánh nhau với ông Q. Sự việc đánh nhau diễn ra lúc đêm tối không có ai chứng kiến việc H1 đánh ông Q và H1 cũng không thừa nhận đánh ông Q nên Cơ quan điều tra không tiến hành xử lý hình sự H1 là phù hợp, đúng pháp luật.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thành Đ** phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*;

- Áp dụng Điều 38; điểm b, e, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65; điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thành Đ 24** (hai bốn) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (24/01/2019).

Giao bị cáo Nguyễn Thành Đ về UBND xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục và gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương theo dõi, giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự và các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự; buộc bị cáo Nguyễn Thành Đ có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho ông Nguyễn Hữu Q số tiền 18.000.000đồng, bị cáo Đ đã nộp 18.000.000đồng tại Chi cục thi hành án huyện Đức Trọng theo biên lai thu tiền số 0000203 ngày 13/8/2018, do vậy ông Q được quyền liên hệ với Chi cục thi hành án huyện Đức Trọng để nhận số tiền bồi thường 18.000.000đồng.

Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 35cm cán bằng gỗ màu vàng, 01 rựa phát dài 0,8m cán gỗ màu đen, 01 rựa phát dài 1,4m cán bằng tre, 01 cây cào cà phê bằng gỗ dài 135cm (Hiện những vật chứng này đang do Chi cục thi hành án huyện Đức Trọng giữ theo biên bản giao nhận ngày 27/8/2018).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không trả hết số tiền trên thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Buộc bị cáo Đc phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm và 900.000đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh, VKSND tỉnh
- Sở tư pháp tỉnh
- VKS huyện, Công an huyện
- Chi cục THADS huyện
- Bị cáo
- Người tham gia tố tụng
- Lưu HS, AV

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Đăng Vương